

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT DỊCH VỤ PECOM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT DỊCH VỤ PECOM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PECOM ENGINEERING SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PECOM ES., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108065926

3. Ngày thành lập: 20/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 286 đường Quang Trung, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
2.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
3.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
4.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
5.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
6.	Thu gom rác thải độc hại	3812
7.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
8.	Tái chế phế liệu	3830
9.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
10.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
11.	Phá dỡ	4311
12.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
13.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
14.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
15.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
16.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
18.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4513
19.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
20.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
21.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4543
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
25.	Bán buôn tổng hợp	4690
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
27.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
28.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
29.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
30.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320(Chính)
32.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
33.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
35.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
36.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
37.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
38.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
40.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
41.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
42.	Xây dựng nhà các loại	4100
43.	Xây dựng công trình công ích	4220
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
45.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
46.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4541
47.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542

48.	Vận tải đường ống	4940
49.	Cho thuê xe có động cơ	7710
50.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
51.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
52.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
53.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
54.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
55.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC ĐỘ	Thôn Lũng Quý, Xã Kiến Quốc, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	170.000	1.700.000.000	34,000	141771393	
			Tổng số	170.000	1.700.000.000	34,000		
2	NGUYỄN ĐÌNH NAM	286 đường Quang Trung, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	255.000	2.550.000.000	51,000	0010770057 15	
			Tổng số	255.000	2.550.000.000	51,000		
3	NGUYỄN NGỌC HÀO	TDP Hòe Thị 2, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	15,000	0010760022 29	
			Tổng số	75.000	750.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC HÀO

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/09/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001076002229

Ngày cấp: 06/08/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP Hòe Thị 2, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: TDP Hòe Thị 2, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội